

6. TỈNH ĐIỆN BIÊN

DANH SÁCH

Thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi,
thôn đặc biệt khó khăn giai đoạn 2026 - 2030

(Kèm Quyết định số 60/QĐ-BDTTG ngày 29 tháng 01 năm 2026
của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo)

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
	Tổng cộng	1.446	1.276	1.446	923
1	Phường Điện Biên Phủ	78	21	78	0
		1 Bản Him Lam 1	X	X	
		2 Bản Him Lam 2	X	X	
		3 Bản Huổi Phạ	X	X	
		4 Tổ dân phố 1 (P. Him Lam cũ)		X	
		5 Tổ dân phố 2 (P. Him Lam cũ)		X	
		6 Tổ dân phố 3 (P. Him Lam cũ)		X	
		7 Tổ dân phố 5 (P. Him Lam cũ)		X	
		8 Tổ dân phố 6 (P. Him Lam cũ)		X	
		9 Tổ dân phố 8 (P. Him Lam cũ)		X	
		10 Tổ dân phố 9 (P. Him Lam cũ)		X	
		11 Tổ dân phố 11 (P. Him Lam cũ)		X	
		12 Tổ dân phố 14 (P. Him Lam cũ)		X	
		13 Tổ dân phố 15 (P. Him Lam cũ)		X	
		14 Tổ dân phố 16 (P. Him Lam cũ)		X	
		15 Tổ dân phố 17 (P. Him Lam cũ)		X	
		16 Tổ dân phố 18 (P. Him Lam cũ)	X	X	
		17 Tổ dân phố 19 (P. Him Lam cũ)		X	
		18 Tổ dân phố 20 (P. Him Lam cũ)		X	
		19 Tổ dân phố 21 (P. Him Lam cũ)		X	
		20 Tổ dân phố 23 (P. Him Lam cũ)		X	
		21 Tổ dân phố 1 (P. Tân Thanh cũ)		X	
		22 Tổ dân phố 2 (P. Tân Thanh cũ)		X	
		23 Tổ dân phố 3 (P. Tân Thanh cũ)		X	
		24 Tổ dân phố 4 (P. Tân Thanh cũ)		X	
		25 Tổ dân phố 5 (P. Tân Thanh cũ)		X	
		26 Tổ dân phố 6 (P. Tân Thanh cũ)		X	
		27 Tổ dân phố 7 (P. Tân Thanh cũ)		X	
		28 Tổ dân phố 8 (P. Tân Thanh cũ)		X	
		29 Tổ dân phố 9 (P. Tân Thanh cũ)		X	
		30 Tổ dân phố 10 (P. Tân Thanh cũ)		X	
		31 Tổ dân phố 1 (P. Mường Thanh cũ)		X	
		32 Tổ dân phố 2 (P. Mường Thanh cũ)		X	
		33 Tổ dân phố 3 (P. Mường Thanh cũ)		X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN		Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
				Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		34	Tổ dân phố 4 (P. Mường Thanh cũ)		X	
		35	Tổ dân phố 5 (P. Mường Thanh cũ)		X	
		36	Tổ dân phố 6 (P. Mường Thanh cũ)		X	
		37	Tổ dân phố 7 (P. Mường Thanh cũ)		X	
		38	Tổ dân phố 8 (P. Mường Thanh cũ)		X	
		39	Tổ dân phố 9 (P. Mường Thanh cũ)		X	
		40	Tổ dân phố 10 (P. Mường Thanh cũ)		X	
		41	Tổ dân phố 11 (P. Mường Thanh cũ)		X	
		42	Tổ dân phố 12 (P. Mường Thanh cũ)		X	
		43	Tổ dân phố 13 (P. Mường Thanh cũ)		X	
		44	Tổ dân phố 14 (P. Mường Thanh cũ)		X	
		45	Tổ dân phố 15 (P. Mường Thanh cũ)		X	
		46	Tổ dân phố 1 (P. Thanh Bình cũ)		X	
		47	Tổ dân phố 2 (P. Thanh Bình cũ)		X	
		48	Tổ dân phố 3 (P. Thanh Bình cũ)		X	
		49	Tổ dân phố 4 (P. Thanh Bình cũ)		X	
		50	Tổ dân phố 5 (P. Thanh Bình cũ)		X	
		51	Tổ dân phố 6 (P. Thanh Bình cũ)		X	
		52	Tổ dân phố 7 (P. Thanh Bình cũ)		X	
		53	Tổ dân phố 1 (P. Thanh Trường cũ)		X	
		54	Tổ dân phố 2 (P. Thanh Trường cũ)		X	
		55	Tổ dân phố 3 (P. Thanh Trường cũ)	X	X	
		56	Tổ dân phố 4 (P. Thanh Trường cũ)		X	
		57	Tổ dân phố 5 (P. Thanh Trường cũ)		X	
		58	Tổ dân phố 6 (P. Thanh Trường cũ)		X	
		59	Tổ dân phố 8 (P. Thanh Trường cũ)		X	
		60	Tổ dân phố 9 (P. Thanh Trường cũ)		X	
		61	Tổ dân phố 10 (P. Thanh Trường cũ)		X	
		62	Bản Mớ	X	X	
		63	Bản Ta Pô	X	X	
		64	Bản Na Lanh	X	X	
		65	Bản Na Púng	X	X	
		66	Bản Che Phai	X	X	
		67	Bản Co củ	X	X	
		68	Bản Huổi loi	X	X	
		69	Bản Kê Nênh	X	X	
		70	Bản Nà Lơi	X	X	
		71	Bản Nà Nghè	X	X	
		72	Bản Pa Pôm	X	X	
		73	Bản Phiêng Lơi	X	X	
		74	Bản Púng Tôm	X	X	
		75	Bản Tà Lèng	X	X	
		76	Bản Tân Quang	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		77 Tổ dân phố 1	X	X	
		78 Tổ dân phố 2		X	
2	Phường Mường Lay	47	46	47	11
		1 Bản Phi Hai	X	X	X
		2 Bản Đề Đề	X	X	X
		3 Bản Xà Phìn 1	X	X	X
		4 Bản Xà Phìn 2	X	X	X
		5 Bản Sá Ninh	X	X	X
		6 Bản Đế Đa	X	X	X
		7 Bản Sá Tổng	X	X	X
		8 Bản Trung Ghênh	X	X	X
		9 Bản Háng Mùa Lừ	X	X	X
		10 Bản Huổi Mìn	X	X	
		11 Bản Hô Huổi Luông	X	X	
		12 Bản Huổi Luân	X	X	X
		13 Bản Hô Nậm Cản	X	X	X
		14 Bản Ló	X	X	
		15 Bản Bắc I	X	X	
		16 Bản Bắc II	X	X	
		17 Bản Lé	X	X	
		18 Bản Tạo Sen	X	X	
		19 Bản Ho Cang	X	X	
		20 Bản Mo 1	X	X	
		21 Bản Mo 2	X	X	
		22 Bản Na Ka	X	X	
		23 Bản Ô	X	X	
		24 Bản Ho Luông I	X	X	
		25 Bản Ho Luông 2	X	X	
		26 Bản Ho Luông III	X	X	
		27 Tổ dân phố 1	X	X	
		28 Tổ dân phố 2	X	X	
		29 Tổ dân phố 3	X	X	
		30 Tổ dân phố 4	X	X	
		31 Tổ dân phố 5	X	X	
		32 Tổ dân phố 6		X	
		33 Bản Nậm Cản	X	X	
		34 Bản Đán	X	X	
		35 Bản Quang Chiêng	X	X	
		36 Bản Na Nát	X	X	
		37 Bản Chi Luông 1	X	X	
		38 Bản Chi Luông 2	X	X	
		39 Bản Nghé Toong	X	X	
		40 Bản Đór	X	X	
		41 Bản Xá	X	X	
		42 Bản Hóc	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		43 Tổ dân phố 7	X	X	
		44 Tổ dân phố 8	X	X	
		45 Tổ dân phố 9	X	X	
		46 Tổ dân phố 10	X	X	
		47 Tổ dân phố 11	X	X	
3	Phường Mường Thanh	51	25	51	0
		1 Tổ dân phố 1 - Noong Bua		X	
		2 Tổ dân phố 2 - Noong Bua		X	
		3 Tổ dân phố 3 - Noong Bua		X	
		4 Tổ dân phố 4 Khe Chít	X	X	
		5 Tổ dân phố 5 - Noong Bua		X	
		6 Tổ dân phố 6 - Noong Bua		X	
		7 Tổ dân phố 7- Noong Bua		X	
		8 Tổ dân phố 8 - Noong Bua		X	
		9 Tổ dân phố 9 - Noong Bua		X	
		10 Tổ dân phố 10 - Noong Bua		X	
		11 Bản Noong Bua - Noong Bua	X	X	
		12 Bản Phiêng Bua - Noong Bua	X	X	
		13 Bản Hồng Lúu - Noong Bua	X	X	
		14 Tổ dân phố 1- Nam Thanh		X	
		15 Tổ dân phố 2 - Nam Thanh		X	
		16 Tổ dân phố 3 - Nam Thanh		X	
		17 Tổ dân phố 4 - Nam Thanh		X	
		18 Tổ dân phố 5 - Nam Thanh		X	
		19 Tổ dân phố 6 - Nam Thanh		X	
		20 Tổ dân phố 7 - Nam Thanh		X	
		21 Tổ dân phố 8 - Nam Thanh		X	
		22 Tổ dân phố 9 - Nam Thanh		X	
		23 Tổ dân phố 10 - Nam Thanh		X	
		24 Tổ dân phố 11 - Nam Thanh		X	
		25 Bản Hoong en - Nam Thanh	X	X	
		26 Bản Noong chừn - Nam Thanh	X	X	
		27 Bản Khá -Nam Thanh	X	X	
		28 Bản Co cáng - Nam Thanh	X	X	
		29 Bản Pom loi - Nam Thanh	X	X	
		30 Bản Bánh - Thanh Xương	X	X	
		31 Bản Bò Hóng	X	X	
		32 Bản Pá Luống - Thanh Xương	X	X	
		33 Bản Ten A - Thanh Xương	X	X	
		34 Bản Ten B - Thanh Xương	X	X	
		35 Bản Bôm La - Thanh Xương	X	X	
		36 Bản Noong Nhai 1 - Thanh Xương	X	X	
		37 Đội 7 - Thanh Xương		X	
		38 Thôn Thanh Đông - Thanh Xương		X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		39 Đội 9 - Thanh Xương		X	
		40 Đội 10 - Thanh Xương		X	
		41 Bản Noong Nhai 2 - Thanh Xương	X	X	
		42 Bản Pá Đông - Thanh Xương	X	X	
		43 Bản Pú Tiu 1 - Thanh Xương	X	X	
		44 Bản Pú Tiu 2 - Thanh Xương	X	X	
		45 Bản Pá Cầu - Thanh Xương	X	X	
		46 Bản Huổi Hóc - Thanh Xương	X	X	
		47 Đội 17 - Thanh Xương	X	X	
		48 Đội 18 - Thanh Xương	X	X	
		49 Đội C17 - Thanh Xương		X	
		50 Đội C9 - Thanh Xương	X	X	
		51 Đội Chăn Nuôi 2 - Thanh Xương		X	
4	Xã Búng Lao	39	39	39	35
		1 Bản Phang	X	X	X
		2 Bản Cộng	X	X	X
		3 Bản Vánh I	X	X	X
		4 Bản Vánh II	X	X	X
		5 Bản Vánh III	X	X	X
		6 Bản Bó	X	X	X
		7 Bản Nôm	X	X	X
		8 Bản Chăn	X	X	X
		9 Bản Hua Nạ	X	X	X
		10 Bản Hua Chăn	X	X	X
		11 Bản Kéo Nánh	X	X	X
		12 Bản Nà Lầu	X	X	
		13 Bản Xuân Tre 1	X	X	X
		14 Bản Quyết Tiến	X	X	
		15 Bản Xuân Món	X	X	
		16 Bản Búng	X	X	X
		17 Bản Hồng Sọt	X	X	X
		18 Bản Pá Tong	X	X	X
		19 Bản Pú Nen	X	X	X
		20 Bản Xuân Tre 2	X	X	X
		21 Bản Huổi Cắm	X	X	X
		22 Bản Co Nồng	X	X	X
		23 Bản Nà Dên	X	X	X
		24 Bản Khu Chợ	X	X	
		25 Bản Pá Sáng	X	X	X
		26 Bản Ko Có	X	X	X
		27 Bản Cha Nọ	X	X	X
		28 Bản Cha Cuông	X	X	X
		29 Bản Pú Tiu	X	X	X
		30 Bản Pá Tra	X	X	X
		31 Bản Bua 1	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		32 Bản Bua 2	X	X	X
		33 Bản Bản Tọ	X	X	X
		34 Bản Tọ Cuông	X	X	X
		35 Bản Huổi Chỏn	X	X	X
		36 Bản Huổi Háo	X	X	X
		37 Bản Huổi Châng	X	X	X
		38 Bản Thộ Lộ	X	X	X
		39 Bản Huổi Hỏm	X	X	X
5	Xã Chà Tở	16	16	16	16
		1 Bản Nà Ẽn	X	X	X
		2 Bản Nà Pầu	X	X	X
		3 Bản Nà Mườì	X	X	X
		4 Bản Hô Hăng	X	X	X
		5 Bản Hô He	X	X	X
		6 Bản Sìn Thàng	X	X	X
		7 Bản Nậm Củng	X	X	X
		8 Bản Hô Củng	X	X	X
		9 Bản Huổi Anh	X	X	X
		10 Bản Nậm Chua	X	X	X
		11 Bản Nậm Khăn	X	X	X
		12 Bản Vằng Xôn	X	X	X
		13 Bản Hô Tâu	X	X	X
		14 Bản Nậm Pang	X	X	X
		15 Bản Huổi Văng	X	X	X
		16 Bản Huổi Nong	X	X	X
6	Xã Chiềng Sinh	28	28	28	28
		1 Bản Nà Sáy I	X	X	X
		2 Bản Nà Sáy II	X	X	X
		3 Bản Hả	X	X	X
		4 Bản Nậm Cá	X	X	X
		5 Bản Hong Lục	X	X	X
		6 Bản Huổi Sáy	X	X	X
		7 Bản Hóc Chứn	X	X	X
		8 Bản Thín A	X	X	X
		9 Bản Thín B	X	X	X
		10 Bản Muông	X	X	X
		11 Bản Yên	X	X	X
		12 Bản Đông Liếng	X	X	X
		13 Bản Đông Thấp	X	X	X
		14 Bản Thăm Xả	X	X	X
		15 Bản Co Đứa	X	X	X
		16 Bản Khoong Tở	X	X	X
		17 Bản Khong Nưa	X	X	X
		18 Bản Phai Mướng	X	X	X
		19 Bản Phiêng Hìn	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		20 Bản Huổi Nôm	X	X	X
		21 Bản Hua Sát	X	X	X
		22 Bản Che Phai I	X	X	X
		23 Bản Che Phai II	X	X	X
		24 Bản Dữn	X	X	X
		25 Bản Hiệu	X	X	X
		26 Bản Kép	X	X	X
		27 Bản Ly Xôm	X	X	X
		28 Bản Ta Con	X	X	X
7	Xã Mường Ảng	38	30	38	19
		1 Tổ dân phố 1		X	
		2 Tổ dân phố 3	X	X	
		3 Tổ dân phố 4		X	
		4 Tổ dân phố 5		X	
		5 Tổ dân phố 6		X	
		6 Tổ dân phố 7		X	
		7 Tổ dân phố 8		X	
		8 Tổ dân phố 9		X	
		9 Tổ dân phố 10		X	
		10 Bản Hón	X	X	X
		11 Bản Tin Tóc	X	X	X
		12 Bản Co Sáng	X	X	
		13 Bản Na Luông	X	X	
		14 Bản Co Hăm	X	X	
		15 Bản Cù	X	X	
		16 Bản Lé	X	X	
		17 Bản Mới	X	X	
		18 Bản Cang	X	X	
		19 Bản Bó Mạy	X	X	
		20 Bản Tát Hẹ	X	X	X
		21 Bản Pú Cai	X	X	X
		22 Bản Pú Khớ	X	X	X
		23 Bản Hua Nặm	X	X	X
		24 Bản Pá Liếng	X	X	X
		25 Bản Mánh Đanh	X	X	X
		26 Bản Hua Ná	X	X	X
		27 Bản Co En	X	X	X
		28 Bản Kéo	X	X	X
		29 Bản Hón Sáng	X	X	X
		30 Bản Noong Háng	X	X	X
		31 Bản Giảng	X	X	
		32 Bản Huổi Sứa	X	X	
		33 Bản Cói Bánh	X	X	X
		34 Bản Hua Nguống	X	X	X
		35 Bản Pom Ké	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		36 Bản Co Săn	X	X	X
		37 Bản Hồng Sọt	X	X	X
		38 Bản Pú Súa	X	X	X
8	Xã Mường Chà	29	29	29	29
		1 Bản Nậm Hải	X	X	X
		2 Bản Hồ Hải	X	X	X
		3 Bản Huổi Chá	X	X	X
		4 Bản Nà Khuyết	X	X	X
		5 Bản Mới 1	X	X	X
		6 Bản Mới 2	X	X	X
		7 Bản Pa Tần	X	X	X
		8 Bản Huổi Sâu	X	X	X
		9 Bản Lả Chà	X	X	X
		10 Bản Huổi Khương	X	X	X
		11 Bản Nậm Thà Là	X	X	X
		12 Bản Ta Hăm	X	X	X
		13 Bản Huổi Tre	X	X	X
		14 Bản Huổi Púng	X	X	X
		15 Bản Huổi Tang	X	X	X
		16 Bản Nậm Tin 1	X	X	X
		17 Bản Nậm Tin 2	X	X	X
		18 Bản Nậm Tin	X	X	X
		19 Bản Mốc 4	X	X	X
		20 Bản Huổi Đắp	X	X	X
		21 Bản Tàng Do	X	X	X
		22 Bản Vàng Léch	X	X	X
		23 Bản Huổi Quang	X	X	X
		24 Bản Nà Cang	X	X	X
		25 Bản Nà Sự	X	X	X
		26 Bản Pà Có	X	X	X
		27 Bản Nà Ỉn	X	X	X
		28 Bản Cầu	X	X	X
		29 Bản Nậm Đích	X	X	X
9	Xã Mường Lạn	32	32	32	29
		1 Bản Kéo	X	X	X
		2 Bản Pháy Váng	X	X	X
		3 Bản Co Hón	X	X	
		4 Bản Pá Lạn	X	X	X
		5 Bản Món Hà	X	X	X
		6 Bản Lao	X	X	X
		7 Bản Phiêng Lao	X	X	X
		8 Bản Pha Hún	X	X	X
		9 Bản Khén	X	X	X
		10 Bản Co Muông	X	X	X
		11 Bản Pí	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		12 Bản Thẩm Tọ	X	X	X
		13 Bản Hua Pí	X	X	X
		14 Bản Chùa Sáu	X	X	X
		15 Bản Hua Ná	X	X	X
		16 Bản Có	X	X	X
		17 Bản Xuân Lửa	X	X	X
		18 Bản Lạn	X	X	X
		19 Bản Nhộp	X	X	X
		20 Bản Bon	X	X	
		21 Bản Co Săn	X	X	X
		22 Bản Huổi Ly	X	X	X
		23 Bản Pá Nặm	X	X	X
		24 Bản Pá Khôm	X	X	X
		25 Bản Thẩm Phẳng	X	X	X
		26 Bản Thẩm Hóng	X	X	X
		27 Bản Lịch Nưa	X	X	X
		28 Bản Ten	X	X	X
		29 Bản Lịch Cang	X	X	X
		30 Bản Lịch Tở	X	X	X
		31 Bản Ít Nọi	X	X	
		32 Bản Huổi Lường	X	X	X
10	Xã Mường Luân	44	44	44	44
		1 Bản Pá Vạt 1	X	X	X
		2 Bản Pá Vạt 2	X	X	X
		3 Bản Tạng Áng	X	X	X
		4 Bản Na Pục	X	X	X
		5 Bản Trung Tâm	X	X	X
		6 Bản Na Ten	X	X	X
		7 Bản Na Săn	X	X	X
		8 Bản Na Hát	X	X	X
		9 Bản Co Kham	X	X	X
		10 Bản Mường Luân 1	X	X	X
		11 Bản Mường Luân 2	X	X	X
		12 Bản Pá Pao 1	X	X	X
		13 Bản Pá Pao 2	X	X	X
		14 Bản Ten Luống	X	X	X
		15 Bản Nà Muông	X	X	X
		16 Bản Cang	X	X	X
		17 Bản Mế	X	X	X
		18 Bản Pá Nặm	X	X	X
		19 Bản Huổi Hu	X	X	X
		20 Bản Thẩm Châu	X	X	X
		21 Bản Háng Tàu	X	X	X
		22 Bản Háng Pa	X	X	X
		23 Bản Na Ly	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		24 Bản Hin Óng	X	X	X
		25 Bản Kéo	X	X	X
		26 Bản Huổi Tàu	X	X	X
		27 Bản Kéo Đúa	X	X	X
		28 Bản Pá Hịa	X	X	X
		29 Bản Nậm Mẩn A	X	X	X
		30 Bản Nậm Mẩn B	X	X	X
		31 Bản Yên Bua	X	X	X
		32 Bản Che Phai	X	X	X
		33 Bản Na Cai	X	X	X
		34 Bản Na Ân	X	X	X
		35 Bản Giỏi A	X	X	X
		36 Bản Giỏi B	X	X	X
		37 Bản Phiêng Muông	X	X	X
		38 Bản Pá Khôm	X	X	X
		39 Bản Pá Khoang	X	X	X
		40 Bản Na Ngua	X	X	X
		41 Bản Co Củ	X	X	X
		42 Bản Co Cượng	X	X	X
		43 Bản Đại	X	X	X
		44 Bản Ná Lại	X	X	X
11	Xã Mường Mùn	31	31	31	29
		1 Bản Bó Lếch	X	X	X
		2 Bản Ta Lếch	X	X	X
		3 Bản Huổi Cáy 1	X	X	X
		4 Bản Chiềng Ban	X	X	X
		5 Bản Co En	X	X	X
		6 Bản Huổi Lóng	X	X	X
		7 Bản Xóm Chợ	X	X	
		8 Bản Phiêng Pên	X	X	X
		9 Bản Co Sắn	X	X	X
		10 Bản Mường 1	X	X	
		11 Bản Mường 2	X	X	X
		12 Bản Hỏm Hóc	X	X	X
		13 Bản Xuân Tươi	X	X	X
		14 Bản Huổi Lót	X	X	X
		15 Bản Lúm	X	X	X
		16 Bản Nà Chua	X	X	X
		17 Bản Huổi Khạ	X	X	X
		18 Bản Huổi Cáy 2	X	X	X
		19 Bản Gia Bọp	X	X	X
		20 Bản Pú Piễn	X	X	X
		21 Bản Ta Pao	X	X	X
		22 Bản Hua Mùn	X	X	X
		23 Bản Pú Xi 1	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		24 Bản Pú Xi 2	X	X	X
		25 Bản Hát Lầu	X	X	X
		26 Bản Hát Khoang	X	X	X
		27 Bản Hua Mức 1	X	X	X
		28 Bản Hua Mức 2	X	X	X
		29 Bản Hua Mức 3	X	X	X
		30 Bản Thẳm Mú	X	X	X
		31 Bản Thẳm Táng	X	X	X
12	Xã Mường Nhà	28	28	28	20
		1 Bản Na Phay 1	X	X	
		2 Bản Na Phay 2	X	X	
		3 Bản Trung Tâm	X	X	
		4 Bản Na Khoang	X	X	
		5 Bản Phi Cao	X	X	X
		6 Bản Ban	X	X	X
		7 Bản Hời Hương	X	X	X
		8 Bản Khon Kén	X	X	X
		9 Bản Xôm 2	X	X	
		10 Bản Pu Lau	X	X	
		11 Bản Pha Thanh	X	X	X
		12 Bản Pha Lay	X	X	X
		13 Bản Kham Pòm	X	X	X
		14 Bản Xẻ	X	X	X
		15 Bản Lọng Ngua	X	X	X
		16 Bản Xôm 1	X	X	
		17 Bản Na Há	X	X	X
		18 Bản Huổi Cảnh	X	X	X
		19 Bản Pá Chả	X	X	X
		20 Bản Mốc C5	X	X	X
		21 Bản Lỏi	X	X	X
		22 Bản Na Chén	X	X	X
		23 Bản Co Đứa	X	X	X
		24 Bản Tin Tộc	X	X	X
		25 Bản Huổi Chon	X	X	X
		26 Bản Na Cọ	X	X	
		27 Bản Huổi Không	X	X	X
		28 Bản Noong É	X	X	X
13	Xã Mường Nhé	42	42	42	37
		1 Bản Đoàn Kết	X	X	X
		2 Bản Si Ma	X	X	X
		3 Bản Pá Lùng	X	X	X
		4 Bản Xà Quế	X	X	X
		5 Bản Húi To	X	X	X
		6 Bản Húi To 1	X	X	X
		7 Bản Húi To 2	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		8 Bản Hua Sin	X	X	X
		9 Bản Si Ma 2	X	X	X
		10 Bản Nậm Sin	X	X	X
		11 Bản Nậm Pắc	X	X	X
		12 Bản Nậm Khum	X	X	X
		13 Bản Nậm Vì 1	X	X	X
		14 Bản Nậm San 1	X	X	X
		15 Bản Nậm San 2	X	X	X
		16 Bản Nậm Là	X	X	X
		17 Bản Nậm Là 2	X	X	X
		18 Bản Tân Phong	X	X	X
		19 Bản Nà Pán	X	X	X
		20 Tổ Dân Cư Số 1	X	X	
		21 Tổ Dân Cư Số 2	X	X	
		22 Tổ Dân Cư Số 3	X	X	
		23 Bản Mường Nhé Mới	X	X	
		24 Bản Mường Nhé	X	X	
		25 Bản Phiêng Khăm	X	X	X
		26 Bản Mường Nhé 2	X	X	X
		27 Bản Mường Nhé 1	X	X	X
		28 Bản Nậm Pồ 4	X	X	X
		29 Bản Nậm Pồ 3	X	X	X
		30 Bản Nậm Pồ 2	X	X	X
		31 Bản Nậm Pồ 1	X	X	X
		32 Bản Huổi Cọ	X	X	X
		33 Bản Co Lót	X	X	X
		34 Bản Co Lót 1	X	X	X
		35 Bản Huổi Ban	X	X	X
		36 Bản Nậm Vì	X	X	X
		37 Bản Huổi Lúm	X	X	X
		38 Bản Huổi Chạ 1	X	X	X
		39 Bản Vang Hồ	X	X	X
		40 Bản Cây Sô	X	X	X
		41 Bản Huổi Chạ 2	X	X	X
		42 Bản Huổi Cầu	X	X	X
14	Xã Mường Phăng	50	50	50	0
		1 Bản Lọng Luông 1	X	X	
		2 Bản Lọng Luông 2	X	X	
		3 Bản Lọng Nghiu	X	X	
		4 Bản Lọng Háy	X	X	
		5 Bản Cang 1	X	X	
		6 Bản Cang 2	X	X	
		7 Bản Yên 1	X	X	
		8 Bản Yên 2	X	X	
		9 Bản Co Mạn	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		10 Bản Phăng 1	X	X	
		11 Bản Phăng 2	X	X	
		12 Bản Bánh	X	X	
		13 Bản Khá	X	X	
		14 Bản Tân Bình	X	X	
		15 Bản Che Cẩn	X	X	
		16 Bản Bua	X	X	
		17 Bản Co Đú	X	X	
		18 Bản Co Luống	X	X	
		19 Bản Khẩu Cắm	X	X	
		20 Bản Trung Tâm	X	X	
		21 Bản Sáng	X	X	
		22 Bản Hả	X	X	
		23 Bản Bó	X	X	
		24 Bản Co Cượng	X	X	
		25 Bản Co Muông	X	X	
		26 Bản Nghiu	X	X	
		27 Bản Ten	X	X	
		28 Bản Kéo	X	X	
		29 Bản Xôm	X	X	
		30 Bản Xôm 3	X	X	
		31 Bản Đông Mẹt 1	X	X	
		32 Bản Đông Mẹt 2	X	X	
		33 Bản Pá Trá	X	X	
		34 Bản Vang	X	X	
		35 Bản Pú Sung	X	X	
		36 Bản Co Thón	X	X	
		37 Bản Nà Ngám 1	X	X	
		38 Bản Nà Ngám 2	X	X	
		39 Bản Huổi Hẹ	X	X	
		40 Bản Nà Nọi 1	X	X	
		41 Bản Nà Nọi 2	X	X	
		42 Bản Tầu Pung	X	X	
		43 Bản Nà Nhạn 1	X	X	
		44 Bản Nà Nhạn 2	X	X	
		45 Bản Huổi Hộc	X	X	
		46 Bản Pá Khôm	X	X	
		47 Bản Huổi Chôn	X	X	
		48 Bản Nà Pen 1	X	X	
		49 Bản Nà Pen 2	X	X	
		50 Bản Nậm Khẩu Hú	X	X	
15	Xã Mường Pồn	22	22	22	15
		1 Bản Huổi Un	X	X	X
		2 Bản Đinh Đèo	X	X	X
		3 Bản Cò Chạy 1	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		4 Bản Cò Chạy 2	X	X	
		5 Bản Pá Trá	X	X	X
		6 Bản Mường Pồn 1	X	X	
		7 Bản Mường Pồn 2	X	X	
		8 Bản Lĩnh	X	X	X
		9 Bản Tin Tộc	X	X	X
		10 Bản Huổi Chan 1	X	X	X
		11 Bản Huổi Chan 2	X	X	X
		12 Bản Púng Giắt I	X	X	X
		13 Bản Púng Giắt II	X	X	
		14 Bản Huổi Ho	X	X	X
		15 Bản Huổi Meo	X	X	X
		16 Bản Huổi Vang	X	X	X
		17 Bản Mường Mươn I	X	X	
		18 Bản Mường Mươn II	X	X	
		19 Bản Pú Chả	X	X	X
		20 Bản Huổi Nhả	X	X	X
		21 Bản Pú Múa	X	X	X
		22 Bản Huổi Kết Tinh	X	X	X
16	Xã Mường Toong	24	24	24	24
		1 Mường Toong 1	X	X	X
		2 Mường Toong 2	X	X	X
		3 Mường Toong 3	X	X	X
		4 Huổi Lanh	X	X	X
		5 Mường Toong 6	X	X	X
		6 Mường Toong 7	X	X	X
		7 Đoàn Kết	X	X	X
		8 Huổi Cẩn	X	X	X
		9 Tà Hàng	X	X	X
		10 Nậm Xả	X	X	X
		11 Bản Yên	X	X	X
		12 Huổi Pinh	X	X	X
		13 Ngã Ba	X	X	X
		14 Huổi Đanh	X	X	X
		15 Nậm Pan	X	X	X
		16 Nậm Hà	X	X	X
		17 Nậm Hính 1	X	X	X
		18 Huổi Léch	X	X	X
		19 Nậm Mỳ 2	X	X	X
		20 Nậm Hính 2	X	X	X
		21 Cây Sắt	X	X	X
		22 Nậm Mỳ 1	X	X	X
		23 Nậm Pan 2	X	X	X
		24 Bản Pa Tết	X	X	X
17	Xã Mường Tùng	18	18	18	11

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		1 Bản Huổi Tóong 1	X	X	X
		2 Bản Huổi Tóong 2	X	X	
		3 Bản Trung Đình	X	X	X
		4 Bản Huổi Lèng	X	X	
		5 Bản Ma Lù Thàng	X	X	X
		6 Bản Ca Dính Nhè	X	X	X
		7 Bản Nậm Chua	X	X	X
		8 Bản Mường Tùng	X	X	
		9 Bản Pom Cại	X	X	
		10 Bản Tin Tộc	X	X	
		11 Bản Huổi Trá	X	X	X
		12 Bản Nậm He	X	X	
		13 Bản Huổi Sáy	X	X	
		14 Bản Huổi Điết	X	X	X
		15 Bản Nậm Cang	X	X	X
		16 Bản Nậm Piền	X	X	X
		17 Bản Đán Đanh	X	X	X
		18 Bản Púng Trạng	X	X	X
18	Xã Nà Búng	16	16	16	16
		1 Bản Nà Búng 1	X	X	X
		2 Bản Nà Búng 2	X	X	X
		3 Bản Nà Búng 3	X	X	X
		4 Bản Ngải Thầu 1	X	X	X
		5 Bản Ngải Thầu 2	X	X	X
		6 Bản Nậm Tắt 1	X	X	X
		7 Bản Nậm Tắt 2	X	X	X
		8 Bản Trên Nương	X	X	X
		9 Bản Púng Pá Kha	X	X	X
		10 Bản Nộc Cốc 1	X	X	X
		11 Bản Nộc Cốc 2	X	X	X
		12 Bản Ham Xoong 1	X	X	X
		13 Bản Ham Xoong 2	X	X	X
		14 Bản Huổi Khương	X	X	X
		15 Bản Huổi Đạo	X	X	X
		16 Bản Vàng Đán Đạo	X	X	X
19	Xã Nà Hỳ	29	29	29	29
		1 Bản Nà Hỳ 1	X	X	X
		2 Bản Nà Hỳ 2	X	X	X
		3 Bản Nà Hỳ 3	X	X	X
		4 Bản Nà Khoa	X	X	X
		5 Bản Nậm Nhừ 1	X	X	X
		6 Bản Nậm Nhừ 2	X	X	X
		7 Bản Nậm Nhừ 3	X	X	X
		8 Bản Nậm Ngà 1	X	X	X
		9 Bản Nậm Ngà 2	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		10 Bản Nậm Chua 1	X	X	X
		11 Bản Nậm chua 2	X	X	X
		12 Bản Nậm Chua 3	X	X	X
		13 Bản Nậm chua 4	X	X	X
		14 Bản Nậm chua 5	X	X	X
		15 Bản Nậm Nhừ Con	X	X	X
		16 Bản Nậm Pồ Con	X	X	X
		17 Bản Huổi Lụ 1	X	X	X
		18 Bản Huổi Lụ 2	X	X	X
		19 Bản Huổi Lụ 3	X	X	X
		20 Bản Huổi Hâu	X	X	X
		21 Bản Huổi Đáp	X	X	X
		22 Bản Huổi Cơ Mông	X	X	X
		23 Bản Huổi Hoi	X	X	X
		24 Bản Huổi Cơ Đạo	X	X	X
		25 Bản Huổi Sang	X	X	X
		26 Bản Sín Chải	X	X	X
		27 Bản Lai Khoang	X	X	X
		28 Bản Sam Lang	X	X	X
		29 Bản Phiêng Ngúa	X	X	X
20	Xã Na Sang	39	39	39	29
		1 Tổ 1	X	X	
		2 Tổ 2	X	X	
		3 Tổ 3	X	X	
		4 Tổ 4	X	X	
		5 Tổ 5	X	X	
		6 Tổ 6	X	X	
		7 Tổ 7	X	X	
		8 Tổ 8	X	X	
		9 Tổ 9	X	X	
		10 Tổ 10	X	X	X
		11 Tổ 11	X	X	
		12 Bản Nà Pheo	X	X	X
		13 Bản Na Sang	X	X	X
		14 Bản Cò Đứa	X	X	X
		15 Bản Hìn 1	X	X	X
		16 Bản Hìn 2	X	X	X
		17 Bản Huổi Lóng	X	X	X
		18 Bản Huổi Xuân	X	X	X
		19 Bản Huổi Hạ	X	X	X
		20 Bản Huổi Xưa	X	X	X
		21 Bản Nậm Bó	X	X	X
		22 Bản Ma Thì Hồ 1	X	X	X
		23 Bản Làng Dung	X	X	X
		24 Bản Hồ Chim 2	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		25 Bản Ma Thì Hồ 2	X	X	X
		26 Bản Huổi Y	X	X	X
		27 Bản Nậm Chim	X	X	X
		28 Bản Huổi Mí	X	X	X
		29 Bản Hồ Chim 1	X	X	X
		30 Bản Huổi Quang1	X	X	X
		31 Bản Huổi Quang 2	X	X	X
		32 Bản Huổi Chua	X	X	X
		33 Bản Huổi Sang	X	X	X
		34 Bản Sa Lông 1	X	X	X
		35 Bản Thèn Pả	X	X	X
		36 Bản 36	X	X	X
		37 Bản Công Trời	X	X	X
		38 Bản Sa Lông 2	X	X	X
		39 Bản Chiêu Ly	X	X	X
21	Xã Na Son	41	41	41	36
		1 Bản Trung Súa	X	X	X
		2 Bản Huổi Hoa A1	X	X	X
		3 Bản Huổi Hoa A2	X	X	X
		4 Bản Háng Lia	X	X	X
		5 Bản Từ Xa	X	X	X
		6 Bản Huổi Múa A	X	X	X
		7 Bản Huổi Múa B	X	X	X
		8 Bản Tia Ghénh C	X	X	X
		9 Bản Tia Ghénh A	X	X	X
		10 Bản Tia Ghénh B	X	X	X
		11 Bản Xi Cơ	X	X	X
		12 Bản Keo Lôm I	X	X	X
		13 Bản Keo Lôm II	X	X	X
		14 Bản Keo Lôm III	X	X	X
		15 Bản Sam Măn A	X	X	X
		16 Bản Sam Măn B	X	X	X
		17 Bản Huổi Xa I	X	X	X
		18 Bản Huổi Xa II	X	X	X
		19 Bản Chóp Ly	X	X	X
		20 Bản Trại Bò	X	X	X
		21 Bản Suối Lư I	X	X	X
		22 Bản Suối Lư II	X	X	X
		23 Bản Suối Lư III	X	X	X
		24 Tổ dân phố 1	X	X	
		25 Tổ dân phố 2	X	X	
		26 Tổ dân phố 3	X	X	
		27 Tổ dân phố 4	X	X	
		28 Tổ dân phố 5	X	X	
		29 Bản Sư Lư	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		30 Bản Ho Cớ	X	X	X
		31 Bản Co Píp	X	X	X
		32 Bản Bắng Chộc	X	X	X
		33 Bản Co Hả	X	X	X
		34 Bản Pa Chuông - Pá Dên	X	X	X
		35 Bản Trung Phu	X	X	X
		36 Bản Tia Ló	X	X	X
		37 Bản Bó	X	X	X
		38 Bản Na Lanh	X	X	X
		39 Ban Na Cảnh	X	X	X
		40 Bản Na Phát	X	X	X
		41 Bản Lọng Chuông	X	X	X
22	Xã Nà Tấu	35	34	35	16
		1 Bản Pơ Mu	X	X	X
		2 Bản Nặm Chan II	X	X	X
		3 Bản Nặm Chan I	X	X	X
		4 Bản Nặm Pọng	X	X	X
		5 Bản Pọng	X	X	X
		6 Bản Ban	X	X	
		7 Bản Xôm (Mường Đăng cũ)	X	X	X
		8 Bản Thái	X	X	X
		9 Bản Co Pháy	X	X	X
		10 Bản Đăng	X	X	X
		11 Bản Co Muông	X	X	X
		12 Bản Nong	X	X	X
		13 Bản Sắng	X	X	X
		14 Bản Xuân Ban	X	X	
		15 Bản Ngồi	X	X	
		16 Bản Cáy	X	X	X
		17 Bản Co Hăm	X	X	X
		18 Bản Nặm Cúm	X	X	X
		19 Bản Nặm Chan III	X	X	X
		20 Bản Hua Rôm	X	X	
		21 Bản Tà Cáng	X	X	
		22 Bản Phiêng Ban	X	X	
		23 Bản Nà Láo	X	X	
		24 Bản Xôm (Nà Tấu cũ)	X	X	
		25 Bản Đán Yên	X	X	
		26 Bản Nà Cái	X	X	
		27 Bản Hoa	X	X	
		28 Bản Cang	X	X	
		29 Bản Hua Luống	X	X	
		30 Bản Nà Luống	X	X	
		31 Bản Hồng Lúu	X	X	
		32 Bản Nà Tấu 1	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		33 Bản Nà Tàu 2	X	X	
		34 Bản Nà Tàu 3	X	X	
		35 Bản Trung tâm		X	
23	Xã Nậm Kè	21	21	21	21
		1 Bản Phiêng Vai	X	X	X
		2 Bản Nậm Kè	X	X	X
		3 Bản Huổi Hóc	X	X	X
		4 Bản Huổi Hẹt	X	X	X
		5 Bản Chuyên Gia 1	X	X	X
		6 Bản Chuyên Gia 2	X	X	X
		7 Bản Chuyên Gia 3	X	X	X
		8 Bản Huổi Thanh 1	X	X	X
		9 Bản Huổi Thanh 2	X	X	X
		10 Bản Huổi Khon 1	X	X	X
		11 Bản Huổi Khon 2	X	X	X
		12 Bản Pá Mỳ 1	X	X	X
		13 Bản Pá Mỳ 2	X	X	X
		14 Bản Pá Mỳ 3	X	X	X
		15 Bản Huổi Lụ 1	X	X	X
		16 Bản Huổi Lụ 2	X	X	X
		17 Bản Huổi Lụ 3	X	X	X
		18 Bản Huổi Lích 1	X	X	X
		19 Bản Huổi Lích 2	X	X	X
		20 Bản Huổi Pét	X	X	X
		21 Bản Tàng Phon	X	X	X
24	Xã Nậm Nèn	18	18	18	18
		1 Bản Nậm Nèn 1	X	X	X
		2 Bản Nậm Nèn 2	X	X	X
		3 Bản Phiêng Đất A	X	X	X
		4 Bản Phiêng Đất B	X	X	X
		5 Bản Nậm Cút	X	X	X
		6 Bản Hô Múc	X	X	X
		7 Bản Cứu Táng	X	X	X
		8 Bản Háng Trở	X	X	X
		9 Bản Pa Ít	X	X	X
		10 Bản Huổi Ít	X	X	X
		11 Bản Long Tạo	X	X	X
		12 Bản Pa Xoan 1	X	X	X
		13 Bản Pa Xoan 2	X	X	X
		14 Bản Huổi Mí 1	X	X	X
		15 Bản Huổi Mí 2	X	X	X
		16 Bản Lùng Thàng 1	X	X	X
		17 Bản Lùng Thàng 2	X	X	X
		18 Bản Huổi Xuân	X	X	X
25	Xã Núa Ngam	33	29	33	22

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		1 Bản Gia Phú A	X	X	X
		2 Bản Gia Phú B	X	X	X
		3 Bản Sơn Tổng	X	X	X
		4 Bản Huổi Chanh	X	X	X
		5 Bản Na Ô	X	X	X
		6 Bản Na Hưom	X	X	X
		7 Bản Na Tông 2	X	X	
		8 Bản Na Tông 1	X	X	
		9 Bản Pa Kín	X	X	X
		10 Bản Hát Tao	X	X	X
		11 Bản Hìn Phon	X	X	X
		12 Bản Na Sang 2	X	X	
		13 Bản Na Sang 1	X	X	
		14 Bản Pá Bông	X	X	X
		15 Bản Tân Ngam		X	
		16 Bản Hợp Thành		X	
		17 Bản Pá Ngam 2	X	X	X
		18 Bản Pá Ngam 1	X	X	X
		19 Bản Phú Ngam		X	
		20 Bản Hát Hẹ		X	
		21 Bản Ten Núa	X	X	
		22 Bản Huổi Hua	X	X	X
		23 Bản Tín Lán	X	X	X
		24 Bản Ta Lét 2	X	X	X
		25 Bản Ta Lét 1	X	X	X
		26 Bản Loong Sọt	X	X	X
		27 Bản Na Dôn	X	X	X
		28 Bản Na Côm	X	X	X
		29 Bản Nậm Hẹ 1	X	X	X
		30 Bản Nậm Hẹ 2	X	X	
		31 Bản Công Bình	X	X	X
		32 Bản Sái Lương	X	X	
		33 Bản Pá Hẹ	X	X	X
26	Xã Pa Ham	15	15	15	15
		1 Bản Huổi Cang	X	X	X
		2 Bản Huổi Đấp	X	X	X
		3 Bản Huổi Bon	X	X	X
		4 Bản Mường Anh 1	X	X	X
		5 Bản Mường Anh 2	X	X	X
		6 Bản Pa Ham	X	X	X
		7 Bản Phong Châu	X	X	X
		8 Bản Phi Công	X	X	X
		9 Bản Hát Tre	X	X	X
		10 Bản San Sả Hồ	X	X	X
		11 Bản Há Là Chủ A	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		12 Bản Há Là Chủ B	X	X	X
		13 Bản Phua Di Tổng	X	X	X
		14 Bản San Súi	X	X	X
		15 Bản Hừa Ngài	X	X	X
27	Xã Phình Giàng	26	26	26	26
		1 Bản Tín Tốc A	X	X	X
		2 Bản Tín Tốc B	X	X	X
		3 Bản Nà Nénh A	X	X	X
		4 Bản Nà Nénh B	X	X	X
		5 Bản Nà Nénh C	X	X	X
		6 Bản Pú Hồng A	X	X	X
		7 Bản Pú Hồng B	X	X	X
		8 Bản Mường Ten	X	X	X
		9 Bản Nậm Ma	X	X	X
		10 Bản Phiêng Muông A	X	X	X
		11 Bản Phiêng Muông B	X	X	X
		12 Bản Chả A	X	X	X
		13 Bản Chả B	X	X	X
		14 Bản Chả C	X	X	X
		15 Bản Huổi Dên	X	X	X
		16 Bản Ao Cá	X	X	X
		17 Bản Tổng Sớ	X	X	X
		18 Bản Phì Xua	X	X	X
		19 Bản Phá Khẩu	X	X	X
		20 Bản Cảnh Lay	X	X	X
		21 Bản Pa Cá	X	X	X
		22 Bản Huổi Có	X	X	X
		23 Bản Huổi Dụ	X	X	X
		24 Bản Xa Vua A	X	X	X
		25 Bản Xa Vua B	X	X	X
		26 Bản Phì Cao	X	X	X
28	Xã Pu Nhi	25	25	25	25
		1 Bản Huổi Tao A	X	X	X
		2 Bản Huổi Tao B	X	X	X
		3 Bản Nậm Bó	X	X	X
		4 Bản Háng Trợ	X	X	X
		5 Bản Nậm Ngám A	X	X	X
		6 Bản Nậm Ngám B	X	X	X
		7 Bản Nậm Ngám C	X	X	X
		8 Bản Phù Lồng A	X	X	X
		9 Bản Phù Lồng B	X	X	X
		10 Bản Pu Nhi A	X	X	X
		11 Bản Pu Nhi B	X	X	X
		12 Bản Háng Giống	X	X	X
		13 Bản Pu Cai	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		14 Bản Tia Ló A	X	X	X
		15 Bản Tia Ló B	X	X	X
		16 Bản Tia Mùng A	X	X	X
		17 Bản Tia Mùng B	X	X	X
		18 Bản Dư O A	X	X	X
		19 Bản Dư O B	X	X	X
		20 Bản Thanh Ngám	X	X	X
		21 Bản Tà Té A	X	X	X
		22 Bản Tà Té B	X	X	X
		23 Bản Tà Té C	X	X	X
		24 Bản Tà Té D	X	X	X
		25 Bản Pá Ban	X	X	X
29	Xã Pú Nhung	21	20	21	20
		1 Bản Xá Nhè	X	X	X
		2 Bản Háng Á	X	X	X
		3 Bản Nậm Mu	X	X	X
		4 Bản Bon A	X	X	X
		5 Bản Bon B	X	X	X
		6 Bản Noong Luông	X	X	X
		7 Bản Rạng Đông		X	
		8 Bản Xá Tụ	X	X	X
		9 Bản Khó Bua	X	X	X
		10 Bản Đề Chia A	X	X	X
		11 Bản Đề Chia B	X	X	X
		12 Bản Phiêng Pi	X	X	X
		13 Bản Tênh Lá	X	X	X
		14 Bản Trung Dinh	X	X	X
		15 Bản Chua Lú	X	X	X
		16 Bản Thớ Tỷ	X	X	X
		17 Bản Háng Chua	X	X	X
		18 Bản Kẽ Cải	X	X	X
		19 Bản Nà Đẳng	X	X	X
		20 Bản Trạm Củ	X	X	X
		21 Bản Phình Cừ	X	X	X
30	Xã Quài Tở	31	30	31	16
		1 Bản Bắng Sắn	X	X	
		2 Bản Biếng	X	X	X
		3 Bản Bông Ban	X	X	X
		4 Bản Tân Lập		X	
		5 Bản Cháng	X	X	
		6 Bản Pom Ban	X	X	
		7 Bản Đứa	X	X	
		8 Bản Ến Pậu	X	X	
		9 Bản Món	X	X	
		10 Bản Hới Nọ	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		11 Bản Hới Cuông	X	X	
		12 Bản Ta	X	X	
		13 Bản Lé Xôm	X	X	
		14 Bản Lỏi	X	X	
		15 Bản Ngúa	X	X	
		16 Bản Lạ	X	X	
		17 Bản Có	X	X	
		18 Bản Thẩm Pao	X	X	X
		19 Bản Hua Ca	X	X	X
		20 Bản Huổi Anh	X	X	X
		21 Bản Ten Hon	X	X	X
		22 Bản Xá Tự	X	X	X
		23 Bản Há Dừa	X	X	X
		24 Bản Thẩm Nậm	X	X	X
		25 Bản Hua Sa A	X	X	X
		26 Bản Hua Sa B	X	X	X
		27 Bản Háng Tàu	X	X	X
		28 Bản Lồng	X	X	X
		29 Bản Tỏa Tinh	X	X	X
		30 Bản Sông Ia	X	X	X
		31 Bản Chê Á	X	X	X
31	Xã Quảng Lâm	19	19	19	19
		1 Bản Trạm Púng	X	X	X
		2 Bản Tàng Phon	X	X	X
		3 Bản Quảng Lâm	X	X	X
		4 Bản Huổi Lấp	X	X	X
		5 Bản Huổi Sái Lương	X	X	X
		6 Bản Dền Thàng	X	X	X
		7 Bản Nậm Chà Nội 1	X	X	X
		8 Bản Nậm Chà Nội 2	X	X	X
		9 Bản Huổi Thủng 1	X	X	X
		10 Bản Huổi Thủng 2	X	X	X
		11 Bản Huổi Thủng 3	X	X	X
		12 Bản Na Cô Sa 1	X	X	X
		13 Bản Na Cô Sa 2	X	X	X
		14 Bản Na Cô Sa 3	X	X	X
		15 Bản Na Cô Sa 4	X	X	X
		16 Bản Nậm Chăn	X	X	X
		17 Bản Huổi Po	X	X	X
		18 Bản Pắc A1	X	X	X
		19 Bản Pắc A2	X	X	X
32	Xã Sam Mứn	20	12	20	7
		1 Thôn 1 Pom Lót		X	
		2 Thôn 2 Pom Lót		X	
		3 Thôn 3 Pom Lót		X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		4 Thôn 4		X	
		5 Thôn 5 Pom Lót		X	
		6 Thôn 6		X	
		7 Thôn 7		X	
		8 Bản Pom Lót	X	X	
		9 Thôn 9 Pom Lót		X	
		10 Bản Na Vai	X	X	
		11 Bản Na Ten	X	X	
		12 Bản Pá Nặm	X	X	
		13 Bản Na Có	X	X	
		14 Bản Na Hai	X	X	X
		15 Bản Púng Bửa	X	X	X
		16 Bản Na Ủ	X	X	X
		17 Bản Hua Thanh	X	X	X
		18 Bản Con Cang	X	X	X
		19 Bản Ca Hâu	X	X	X
		20 Bản Na Láy	X	X	X
33	Xã Sáng Nhè	30	30	30	29
		1 Thôn Pàng Dề A	X	X	X
		2 Thôn Pàng Dề B	X	X	X
		3 Thôn Pàng Nhang	X	X	X
		4 Thôn Sông A	X	X	X
		5 Bản Hẹ	X	X	X
		6 Bản lịch I	X	X	X
		7 Bản lịch II	X	X	X
		8 Thôn Tỉnh B	X	X	X
		9 Bản Sín Sủ I	X	X	X
		10 Bản Sín Sủ II	X	X	X
		11 Bản Trung Dù	X	X	X
		12 Bản Phiêng Quảng	X	X	X
		13 Thôn Đề Tàu	X	X	X
		14 Bản Đun	X	X	X
		15 Bản Loọng Phạ	X	X	X
		16 Bản Nà Sa	X	X	X
		17 Bản Hột	X	X	X
		18 Bản Kép	X	X	X
		19 Bản Túc	X	X	X
		20 Bản Đun Nưa	X	X	
		21 Bản Nậm Dìn	X	X	X
		22 Bản Háng Khúa	X	X	X
		23 Bản Khua Trá	X	X	X
		24 Bản Phiêng Hoa	X	X	X
		25 Bản Phiêng Cải	X	X	X
		26 Bản Mỹ Làng A	X	X	X
		27 Bản Mỹ Làng B	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		28 Bản Háng Chua	X	X	X
		29 Bản Phàng Cù	X	X	X
		30 Bản Phình Sáng	X	X	X
34	Xã Si Pa Phìn	20	20	20	20
		1 Bản Phi Lĩnh 1	X	X	X
		2 Bản Phi Lĩnh 2	X	X	X
		3 Bản Nậm Chim I	X	X	X
		4 Bản Chế Phù	X	X	X
		5 Bản Tân Lập	X	X	X
		6 Bản Tân Phong	X	X	X
		7 Bản Chiềng Nưa	X	X	X
		8 Bản Pú Dao	X	X	X
		9 Bản Nậm Chim II	X	X	X
		10 Bản Van Hồ	X	X	X
		11 Bản Long Đạo	X	X	X
		12 Bản Sân Bay	X	X	X
		13 Bản Chăn Nuôi	X	X	X
		14 Bản Đệ Tinh 2	X	X	X
		15 Bản Đệ Tinh 1	X	X	X
		16 Bản Phìn Hồ	X	X	X
		17 Bản Pháng Chủ	X	X	X
		18 Bản Mo Công	X	X	X
		19 Bản Mạy Hóc	X	X	X
		20 Bản Đề Bua	X	X	X
35	Xã Sín Chải	24	24	24	24
		1 Thôn Tà Chỉnh	X	X	X
		2 Thôn Háng Chơ	X	X	X
		3 Thôn Làng Sáng	X	X	X
		4 Thôn Tả Sìn Thàng	X	X	X
		5 Thôn Háng sù	X	X	X
		6 Thôn Páo Tinh Làng I	X	X	X
		7 Thôn Páo Tinh Làng II	X	X	X
		8 Thôn Cáng Tỷ	X	X	X
		9 Thôn Sín Chải	X	X	X
		10 Thôn Chế Cu Nhe	X	X	X
		11 Thôn Lồng Sủ Phình	X	X	X
		12 Thôn Cáng Chua I	X	X	X
		13 Thôn Cáng Chua II	X	X	X
		14 Thôn Hấu Chua	X	X	X
		15 Thôn Háng Khúa	X	X	X
		16 Thôn Séo Mý Chải I	X	X	X
		17 Thôn Trung Gà Bua	X	X	X
		18 Thôn Háng Là	X	X	X
		19 Thôn I	X	X	X
		20 Thôn II	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		21 Thôn III	X	X	X
		22 Thôn Cánh Phình	X	X	X
		23 Thôn Chèo Chữ Phình	X	X	X
		24 Thôn Lâu Câu Phình	X	X	X
36	Xã Sín Thầu	21	21	21	21
		1 Bản Leng Su Sìn	X	X	X
		2 Bản Suối Voi	X	X	X
		3 Bản Gia Chứ	X	X	X
		4 Bản Cà Là Pá	X	X	X
		5 Bản Cà Là Pá 1	X	X	X
		6 Bản Phứ Ma	X	X	X
		7 Bản Á Di	X	X	X
		8 Bản Sen Thượng	X	X	X
		9 Bản Tả Khoa Pá	X	X	X
		10 bản Long San	X	X	X
		11 Bản Chiêu Sùng	X	X	X
		12 Bản Tả Long San	X	X	X
		13 Bản Pa Ma	X	X	X
		14 Bản Lò San Chải	X	X	X
		15 Bản Tả Co Khừ	X	X	X
		16 Bản Tả Sú Linh	X	X	X
		17 Bản Lý Mà Tá	X	X	X
		18 Bản A Pa Chải	X	X	X
		19 Bản Pờ Nhù Khò	X	X	X
		20 Bản Tá Miếu	X	X	X
		21 Bản Tả Có Ky	X	X	X
37	Xã Sính Phình	30	30	30	30
		1 Thôn Đề Dê Hu I	X	X	X
		2 Thôn Đề Dê Hu II	X	X	X
		3 Thôn Tà Là Cáo	X	X	X
		4 Thôn Phi Dinh	X	X	X
		5 Thôn Dê Dàng	X	X	X
		6 Thôn Phiêng Báng	X	X	X
		7 Thôn Vàng Chua	X	X	X
		8 Thôn Tào Pao	X	X	X
		9 Thôn Háng Đề Dê	X	X	X
		10 Thôn I	X	X	X
		11 Thôn II	X	X	X
		12 Thôn III	X	X	X
		13 Thôn IV	X	X	X
		14 Thôn Trung Thu	X	X	X
		15 Thôn Nhè Sua Háng	X	X	X
		16 Thôn Đề Can Hồ	X	X	X
		17 Thôn Háng Cu Tàu	X	X	X
		18 Thôn Bản Phô	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		19 Thôn Phô Ca Dao	X	X	X
		20 Thôn Trung Vàng Khố	X	X	X
		21 Thôn Đề Bâu	X	X	X
		22 Thôn Háng Sung I	X	X	X
		23 Thôn Háng Sung II	X	X	X
		24 Thôn Là Xa	X	X	X
		25 Thôn Tả Phìn	X	X	X
		26 Thôn Tào Cu Nhe	X	X	X
		27 Thôn Sáo Phình	X	X	X
		28 Thôn Tủa Chử Phòng	X	X	X
		29 Thôn Tà Dê	X	X	X
		30 Thôn Củ Dỉ Sang	X	X	X
38	Xã Thanh An	48	29	48	0
		1 Bản Mớ	X	X	
		2 Bản Noong Bua	X	X	
		3 Thôn Duyên Long		X	
		4 Thôn Tân Biên		X	
		5 Thôn Văn Tân		X	
		6 Thôn Văn Biên		X	
		7 Thôn Hợp Thành		X	
		0 Bản Bông	X	X	
		9 Bản Phủ	X	X	
		10 Bản Noong Hẹt	X	X	
		11 Thôn Sam Phương		X	
		12 Thôn 24		X	
		13 Thôn Trần Phú		X	
		14 Thôn Tân Lập		X	
		15 Đội 1 Sam Mứn		X	
		16 Bản Lọng Bon	X	X	
		17 Bản Ban	X	X	
		18 Bản Lọng Quân	X	X	
		19 Bản Sam Mứn	X	X	
		20 Bản Hồng Sặt	X	X	
		21 Bản Cang	X	X	
		22 Bản Chiềng Xôm	X	X	
		23 Bản Yên	X	X	
		24 Bản Na Lao	X	X	
		25 Bản Cà Phê	X	X	
		26 Bản Yên Cang 2	X	X	
		27 Thôn 10 Yên Cang		X	
		28 Bản Co Mỹ	X	X	
		29 Thôn Hoàng Công Chắt		X	
		30 Bản Noong Ứng	X	X	
		31 Bản Xôm	X	X	
		32 Bản Chiềng An	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		33 Bản Hồng Khong 1	X	X	
		34 Thôn Đồi Cao		X	
		35 Bản Sáng	X	X	
		36 Thôn Đông Biên 1		X	
		37 Thôn Đông Biên 2		X	
		38 Thôn Đông Biên 3		X	
		39 Bản Chiềng Chung	X	X	
		40 Bản Huổi Púng	X	X	
		41 Bản Ten Luống	X	X	
		42 Bản Phiêng Ban	X	X	
		43 Bản Cha	X	X	
		44 Bản Huổi Cánh	X	X	
		45 Bản Co Chai	X	X	
		46 Thôn Trại Lúa		X	
		47 Thôn Hồng Cúm		X	
		48 Thôn 4		X	
39	Xã Thanh Nưa	73	50	73	5
		1 Bản Nậm Ty 1	X	X	X
		2 Bản Nậm Ty 2	X	X	X
		3 Bản Pá Sáng	X	X	X
		4 Bản Xá Nhù	X	X	
		5 Bản Tàu 1	X	X	X
		6 Bản Tàu 2	X	X	
		7 Bản Tàu 3	X	X	
		8 Bản Co Pục	X	X	
		9 Bản Nà Ten	X	X	
		10 Bản Nà Hý	X	X	
		11 Bản Hua Ná	X	X	
		12 Bản Mễn	X	X	
		13 Bản Pom Khoang	X	X	
		14 Bản Nà Lồm	X	X	
		15 Bản Co Ké, bản Giảng	X	X	
		16 Thôn Độc Lập		X	
		17 Bản Tông Khao	X	X	
		18 Bản Phiêng Ban	X	X	
		19 Bản Hồng Lạnh	X	X	
		20 Bản Hạ	X	X	
		21 Bản On	X	X	
		22 Bản Co Pao	X	X	
		23 Thôn Thanh Bình - Co Róm	X	X	
		24 Thôn Thanh Đông		X	
		25 Thôn Cộng Hòa		X	
		26 Bản Lé	X	X	
		27 Thôn Thanh Bình A		X	
		28 Thôn Thanh Bình B		X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		29 Bản Ló	X	X	
		30 Bản Pe Luông	X	X	
		31 Bản Món	X	X	
		32 Bản Lọng Tóng	X	X	
		33 Bản Pe Nội	X	X	
		34 Đội 11	X	X	
		35 Bản Bánh	X	X	
		36 Thôn 13		X	
		37 Bản Hoong Hin	X	X	
		38 Đội Hua Pe	X	X	
		39 Bản Nghịu	X	X	
		40 Thôn C1	X	X	
		41 Thôn Chế Biền		X	
		42 Thôn Thanh Hòa		X	
		43 Thôn Hồng Thái	X	X	
		44 Thôn Việt Thanh		X	
		45 Thôn An Bình		X	
		46 Thôn Hưng Thịnh		X	
		47 Thôn Mỹ Hưng		X	
		48 Bản Noong Pét	X	X	
		49 Bản Mé	X	X	
		50 Bản Hồng Léch Cuông	X	X	
		51 Thôn Thanh Bình		X	
		52 Bản Pó	X	X	
		53 Bản Na Khénh	X	X	
		54 Bản Pa Pe	X	X	
		55 Thôn Thanh Xuân		X	
		56 Thôn Thanh Chung		X	
		57 Thôn C4		X	
		58 Bản Púng Nghịu	X	X	X
		59 Bản Pom Mỏ Thái	X	X	
		60 Bản Pom Mỏ Thổ	X	X	
		61 Thôn Việt Thanh 4		X	
		62 Thôn Việt Thanh 5		X	
		63 Bản Phai Đin	X	X	
		64 Thôn Hồng Thanh 7		X	
		65 Bản Hoong Léch Cang	X	X	
		66 Thôn Thanh Hồng 10		X	
		67 Thôn Thanh Hồng 11		X	
		68 Bản Co My	X	X	
		69 Bản Pa Léch	X	X	
		70 Thôn Thanh Hà		X	
		71 Thôn Thanh Sơn	X	X	
		72 Bản Na Khưa	X	X	
		73 Thôn Nhà Trường		X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
40	Xã Thanh Yên	40	27	40	18
		1 Bản Noong Vai	X	X	
		2 Bản Tiến Thanh		X	
		3 Bản Pa Pháy	X	X	
		4 Thôn Việt Yên		X	
		5 Bản Nà Ngum	X	X	
		6 Bản Hạ	X	X	X
		7 Bản Hoàng Yên		X	
		8 Bản Pa Bói	X	X	X
		9 Bản Yên Sơn	X	X	
		10 Bản Phú Yên	X	X	X
		11 Bản Bánh	X	X	
		12 Bản Phượn	X	X	X
		13 Thôn Thanh Hà		X	
		14 Bản Chiềng Tông	X	X	X
		15 Bản Yên Màu		X	
		16 Bản Yên Bình		X	
		17 Bản Yên Trường		X	
		18 Bản Thanh Trường		X	
		19 Bản Nôm	X	X	
		20 Bản Co Nôm	X	X	X
		21 Thôn Thanh Sơn		X	
		22 Thôn A2		X	
		23 Bản Huổi Phúc	X	X	X
		24 Bản Liếng	X	X	X
		25 Bản Lún	X	X	X
		26 Bản Co Luống	X	X	X
		27 Bản Thanh Chính	X	X	X
		28 Thôn Hưng Biên	X	X	
		29 Bản Noong Luống	X	X	X
		30 Bản U Va	X	X	
		31 Bản A1		X	
		32 Bản Đại Thanh		X	
		33 Bản Đại Thành		X	
		34 Bản On	X	X	X
		35 Bản Xa Cuông	X	X	X
		36 Bản Pa Xa Xá	X	X	X
		37 Bản Pa Xa Lào	X	X	
		38 Bản Púng Bon	X	X	X
		39 Bản Pa Thơm	X	X	X
		40 Bản Huổi Moi	X	X	X
41	Xã Tia Đình	20	20	20	20
		1 Bản Háng Lìa A	X	X	X
		2 Bản Háng Lìa B	X	X	X
		3 Bản Huổi Tống A	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		4 Bản Huổi Tống B	X	X	X
		5 Bản Huổi Va A	X	X	X
		6 Bản Huổi Va B	X	X	X
		7 Bản Háng Tây	X	X	X
		8 Bản Chổng Đình	X	X	X
		9 Bản Tia Mừng	X	X	X
		10 Bản Huổi Sông	X	X	X
		11 Bản Tia Đình 1	X	X	X
		12 Bản Tia Đình 2	X	X	X
		13 Bản Chua Ta 1	X	X	X
		14 Bản Chua Ta 2	X	X	X
		15 Bản Na Hay	X	X	X
		16 Bản Háng Súa	X	X	X
		17 Bản Tia Gánh	X	X	X
		18 Bản Púng Báng	X	X	X
		19 Bản Na Su	X	X	X
		20 Bản Tào La	X	X	X
42	Xã Tủa Chùa	36	33	36	20
		1 Tổ dân phố Thành Công	X	X	
		2 Tổ dân phố Đoàn Kết	X	X	
		3 Tổ dân phố Thống Nhất	X	X	
		4 Tổ dân phố Thắng Lợi 1		X	
		5 Tổ dân phố Thắng Lợi 2		X	
		6 Tổ dân phố Đồng Tâm		X	
		7 Bản Báng	X	X	
		8 Tổ dân phố Tân Phong	X	X	
		9 Bản Ten	X	X	
		10 Tổ dân phố Háng Sáng	X	X	X
		11 Bản Nong Ten	X	X	
		12 Bản Bó	X	X	X
		13 Thôn Huổi Léch	X	X	X
		14 Bản Săng	X	X	
		15 Thôn Huổi Lực	X	X	
		16 Tổ dân phố Quyết Tiến	X	X	X
		17 Bản Bó Ến	X	X	
		18 Bản Tiên Phong	X	X	
		19 Bản Phai Tung	X	X	
		20 Bản Nong Hung	X	X	
		21 Thôn Phiêng Bung	X	X	X
		22 Thôn Háng Trở	X	X	X
		23 Thôn Từ Ngài I	X	X	X
		24 Thôn Từ Ngài II	X	X	X
		25 Thôn Kẻ Cải	X	X	X
		26 Thôn Súng Ún	X	X	X
		27 Thôn Pú Ôn	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		28 Thôn Nà Áng	X	X	X
		29 Thôn Đông Phi	X	X	X
		30 Thôn Háng Tơ Mang	X	X	X
		31 Bản Nà Tòng	X	X	X
		32 Bản Nong Tóng	X	X	X
		33 Bản Pá Tong	X	X	X
		34 Bản Nậm Bay	X	X	X
		35 Bản Co Phát	X	X	X
		36 Bản Co Muông	X	X	X
43	Xã Tủa Thàng	16	16	16	15
		1 Làng Vùa	X	X	X
		2 Tủa Thàng	X	X	X
		3 Phi Giàng I	X	X	X
		4 Phi Giàng II	X	X	X
		5 Thôn Tà Huổi Tráng I	X	X	X
		6 Thôn Tà Huổi Tráng	X	X	X
		7 Huổi Tráng	X	X	
		8 Đề Chu	X	X	X
		9 Tà Si Láng	X	X	X
		10 Háng Pàng	X	X	X
		11 Tù Cha	X	X	X
		12 Thôn Huổi Sớ I	X	X	X
		13 Thôn Huổi Sớ II	X	X	X
		14 Nậm Bành	X	X	X
		15 Thôn Huổi Loóng	X	X	X
		16 Hồng Ngải	X	X	X
44	Xã Tuần Giáo	40	35	40	17
		1 Khối Huổi Củ	X	X	
		2 Khối Tân Tiến		X	
		3 Khối Tân Giang		X	
		4 Khối Trường Xuân		X	
		5 Khối Đoàn Kết	X	X	
		6 Khối 20/7	X	X	
		7 Khối Đồng Tâm		X	
		8 Khối Sơn Thủy	X	X	
		9 Bản Nong Tầu	X	X	
		10 Bản Chiềng Chung	X	X	
		11 Bản Chiềng Khoang	X	X	
		12 Bản Đông	X	X	
		13 Bản Lập	X	X	
		14 Khối Thắng Lợi	X	X	
		15 Khối Tân Thủy		X	
		16 Bản Công	X	X	
		17 Bản Cá	X	X	X
		18 Bản Sái Trong	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		19 Bản Sái Ngoài	X	X	
		20 Bản Nát	X	X	X
		21 Bản Phung	X	X	X
		22 Bản Cản	X	X	X
		23 Bản Phủ	X	X	
		24 Bản Khá	X	X	
		25 Bản Giảng	X	X	X
		26 Bản Kệt	X	X	X
		27 Bản Sảo	X	X	X
		28 Bản Sáng	X	X	X
		29 Bản Củ	X	X	X
		30 Bản Cang	X	X	X
		31 Bản Chá	X	X	X
		32 Bản Bó Giảng	X	X	
		33 Bản Mạ Khúa	X	X	X
		34 Bản Giảng	X	X	
		35 Bản Minh Thắng	X	X	
		36 Bản Cọ	X	X	X
		37 Bản Noong Liêng	X	X	X
		38 Bản Pha Nàng	X	X	X
		39 Bản Chăn	X	X	X
		40 Bản Ten	X	X	X
45	Xã Xa Dung	42	42	42	42
		1 Bản Phi Nhừ A	X	X	X
		2 Bản Háng Pù Xi	X	X	X
		3 Bản Xa Dung B	X	X	X
		4 Bản Chua Ta C	X	X	X
		5 Bản Phi Nhừ B	X	X	X
		6 Bản Chổng Chúa Thò	X	X	X
		7 Bản Thẩm Mỹ B	X	X	X
		8 Bản Từ Xa 2	X	X	X
		9 Bản Phà Sớ B	X	X	X
		10 Bản Phà Sớ A	X	X	X
		11 Bản Chổng B	X	X	X
		12 Bản Mường Tinh A	X	X	X
		13 Bản Xa Dung A	X	X	X
		14 Bản Háng Tàu	X	X	X
		15 Bản Suối Lư	X	X	X
		16 Bản Từ Xa 1	X	X	X
		17 Bản Huổi Hịa	X	X	X
		18 Bản Thẩm Mỹ A	X	X	X
		19 Bản Nà Sản A	X	X	X
		20 Bản Nà Sản B	X	X	X
		21 Bản Chổng Giông 1	X	X	X
		22 Bản Chổng Giông 2	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		23 Bản Chua Ta B	X	X	X
		24 Bản Ca Tàu	X	X	X
		25 Bản Tào Xa 1	X	X	X
		26 Bản Tào Xa 2	X	X	X
		27 Bản Mường Tinh B	X	X	X
		28 Bản Mường Tinh C	X	X	X
		29 Bản Chổng Sư A	X	X	X
		30 Bản Nà Nghịu	X	X	X
		31 Bản Háng Trợ	X	X	X
		32 Bản Pó Sinh 1	X	X	X
		33 Bản Pó Sinh 2	X	X	X
		34 Bản Chổng Sư B	X	X	X
		35 Bản Tia Gẻnh	X	X	X
		36 Bản Háng Sông Dưới	X	X	X
		37 Bản Háng Sông Trên	X	X	X
		38 Bản Cồ Dề	X	X	X
		39 Bản Chổng Mông	X	X	X
		40 Bản Chổng A	X	X	X
		41 Bản Chua Ta A	X	X	X
		42 Bản Xa Dung C	X	X	X

Ghi chú: Dấu “X” tại các cột tương ứng thể hiện thôn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số, thôn miền núi hoặc thôn đặc biệt khó khăn